

Số: **625** /QĐ-UBND

Đắk Nông, ngày **12** tháng 4 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt Chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp  
trên địa bàn tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2017 - 2020**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;  
Căn cứ Nghị định số 66/2008/NĐ-CP ngày 25/8/2008 của Chính phủ về  
hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 2139/QĐ-TTg ngày 28/11/2014 của Thủ tướng  
Chính phủ về việc tiếp tục thực hiện và điều chỉnh nội dung dự án của Chương  
trình hỗ trợ pháp lý liên ngành dành cho doanh nghiệp giai đoạn 2010-2014 để  
thực hiện giai đoạn 2015-2020;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 23/TTr-STP ngày  
31 tháng 3 năm 2017,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này “Chương trình hỗ trợ pháp lý  
cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2017 - 2020”.

**Điều 2.** Giao Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh  
hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quyết định này; định kỳ báo cáo  
UBND tỉnh theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành; Giám đốc  
các doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh quản lý; Chủ tịch Hiệp hội các doanh  
nghiệp tỉnh; Chủ tịch Hội doanh nghiệp trẻ tỉnh; Chủ tịch Liên minh hợp tác xã  
tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan  
chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Báo Đắk Nông, Đài PTTH tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Cao Huy**

## **CHƯƠNG TRÌNH**

### **Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp**

#### **trên địa bàn tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2017 – 2020**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số **625**/QĐ-UBND ngày **12** tháng 4 năm  
của Chủ tịch UBND tỉnh)*

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

Tiếp tục thực hiện Chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đến năm 2020, bám sát mục tiêu, yêu cầu của Nghị định số 66/2008/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2008 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, hướng trọng tâm đến việc hỗ trợ trực tiếp, thiết thực nhu cầu hỗ trợ pháp lý của doanh nghiệp.

Triển khai hiệu quả các Nghị quyết của Chính phủ về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh (Nghị quyết số 19/NQ-CP các năm 2014, 2015, 2016 và năm 2017) và Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ doanh nghiệp đến năm 2020, góp phần cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) trong những năm tiếp theo.

Nâng cao hiệu quả tuân thủ pháp luật của doanh nghiệp; tạo lập các điều kiện cần thiết phục vụ hoạt động thực thi pháp luật để giúp doanh nghiệp kinh doanh có hiệu quả; phòng chống rủi ro pháp lý và tăng cường năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp; góp phần nâng cao công tác quản lý nhà nước bằng pháp luật đối với doanh nghiệp.

### **2. Yêu cầu**

Thực hiện hỗ trợ pháp lý đối với các doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn tỉnh, không phân biệt hình thức sở hữu, hình thức tổ chức, quy mô kinh doanh và lĩnh vực hoạt động. Lồng ghép, kết hợp hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp với việc thực hiện các chương trình, Đề án khác có liên quan đến doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Các tổ chức đại diện của doanh nghiệp chủ động tổ chức thực hiện các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình; đồng thời, phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước và các tổ chức có liên quan thực hiện các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

Các doanh nghiệp cần chủ động tìm hiểu pháp luật, phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước và các tổ chức đại diện của doanh nghiệp trong việc yêu cầu thực hiện các hoạt động hỗ trợ pháp lý.



## **II. ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC HỖ TRỢ PHÁP LÝ**

Doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác và tổ chức, cá nhân kinh doanh trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

## **III. HÌNH THỨC, NỘI DUNG HỖ TRỢ PHÁP LÝ CHO DOANH NGHIỆP**

### **1. Nâng cao hiệu quả công tác hỗ trợ khai thác các cơ sở dữ liệu pháp luật phục vụ cho hoạt động của doanh nghiệp**

a) Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm: Nâng cấp Cổng thông tin điện tử; tiến hành rà soát, bổ sung các tính năng, cập nhật mới thông tin, tài liệu, kết nối Cổng thông tin điện tử của tỉnh với Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật (vbpl.vn), liên kết thông tin hoạt động của doanh nghiệp với hoạt động của các Sở, Ban, ngành, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam Chi nhánh Đà Nẵng để phục vụ nhu cầu hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; đồng thời, đăng Công báo, Cổng thông tin điện tử của tỉnh các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp do Hội đồng nhân dân (sau đây gọi tắt là HĐND), Ủy ban nhân dân (sau đây gọi tắt là UBND) tỉnh ban hành; các văn bản hướng dẫn của các Sở, Ban, ngành; văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND các huyện, thị xã trừ văn bản thuộc danh mục bí mật nhà nước theo quy định của pháp luật.

b) Các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thị xã có trách nhiệm gửi các văn bản hướng dẫn, văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp, các thông tin pháp lý những kiến nghị của doanh nghiệp và nhà đầu tư... về Văn phòng UBND tỉnh, Sở Tư pháp liên quan đến hoạt động đối thoại, đào tạo, xúc tiến thương mại và đầu tư, xử lý để đăng Công báo, thông tin trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh hoặc đăng tải trên trang thông tin điện tử của các đơn vị.

c) Trên cơ sở rà soát, hệ thống hóa văn bản theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ; Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm đăng Công báo, Cổng thông tin điện tử của tỉnh danh mục các văn bản hết hiệu lực thi hành, văn bản có nội dung cần sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ cho phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

### **2. Đổi mới công tác giới thiệu, phổ biến và bồi dưỡng kiến thức pháp luật để phục vụ cho hoạt động của doanh nghiệp**

a) Sở Tư pháp có trách nhiệm:

Chủ trì, phối hợp với Hiệp Hội các doanh nghiệp tỉnh, Hội doanh nghiệp trẻ tỉnh, Liên minh hợp tác xã tỉnh và các Sở, Ban, ngành có liên quan tổ chức điều tra, khảo sát để nắm bắt thông tin về thực trạng áp dụng pháp luật của doanh nghiệp, nhu cầu của doanh nghiệp về bồi dưỡng pháp luật kinh doanh để có cơ sở xây dựng các hoạt động hỗ trợ phù hợp, đáp ứng yêu cầu và kỳ vọng của doanh nghiệp.



Cung cấp, cập nhật các loại tài liệu do các cơ quan Trung ương và HĐND, UBND tỉnh ban hành có liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp (trừ văn bản có nội dung thuộc bí mật nhà nước); tài liệu bồi dưỡng pháp luật về kinh doanh cho doanh nghiệp về kỹ năng, nghiệp vụ theo các chuyên đề phù hợp với từng loại hình doanh nghiệp, đăng tải lên chuyên mục “Hỗ trợ pháp lý doanh nghiệp”, “Doanh nghiệp” trên Cổng thông tin điện tử của Sở, Cổng thông tin điện tử của tỉnh.

Căn cứ vào tình hình thực tế, phối hợp với các cơ quan đơn vị có liên quan tham mưu ban hành kế hoạch và tổ chức triển khai, phổ biến, quán triệt các văn bản pháp luật mới ban hành liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Trong đó, tập trung giới thiệu nội dung các luật mới, chuyên đề pháp luật kinh doanh liên quan trực tiếp đến hoạt động sản xuất, kinh doanh phù hợp với các loại hình doanh nghiệp trên địa bàn của tỉnh; Phổ biến, quán triệt nội dung Bản cam kết giữa tỉnh với Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam về việc tạo lập môi trường kinh doanh thuận lợi cho các doanh nghiệp nhằm thu hút đầu tư, tạo điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

b) Các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thị xã có trách nhiệm phối hợp với Sở Tư pháp biên soạn các loại tài liệu giới thiệu các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương và của tỉnh ban hành liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp để tuyên truyền, phổ biến cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

c) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì tham mưu thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 75/KH-UBND ngày 24/02/2017 của UBND tỉnh triển khai Chương trình khởi sự Doanh nghiệp năm 2017; đồng thời, đề xuất, tham mưu Kế hoạch thực hiện trong những năm tiếp theo.

### **3. Giải đáp pháp luật cho doanh nghiệp**

Các Sở, Ban, ngành, Hiệp hội các doanh nghiệp, Hội doanh nghiệp trẻ tỉnh, Liên minh hợp tác xã của tỉnh trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, bằng các hình thức quy định tại khoản 3 Điều 10 Nghị định số 66/2008/NĐ-CP ngày 28/5/2008 của Chính phủ, tổ chức tiếp nhận các vướng mắc, phản ánh của doanh nghiệp và thực hiện giải đáp hoặc chuyển đến các cơ quan chức năng có liên quan giải đáp pháp luật cho doanh nghiệp (trừ các yêu cầu giải đáp pháp luật về các trường hợp cụ thể liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp). Trong đó, ưu tiên thực hiện bằng hình thức giải đáp thông qua mạng điện tử trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh và Website của các đơn vị.

Trung tâm Hành chính công tỉnh có trách nhiệm phối hợp với Sở Tư pháp để giải đáp thắc mắc về thủ tục hành chính, hướng dẫn việc hoàn thiện các hồ sơ theo yêu cầu cho doanh nghiệp.

### **4. Tiếp nhận kiến nghị của doanh nghiệp về hoàn thiện pháp luật**

Các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thị xã khi nhận được kiến nghị của doanh nghiệp liên quan đến việc hoàn thiện các quy định pháp luật trong phạm vi ngành, lĩnh vực hoặc địa phương do UBND tỉnh quản lý, có trách nhiệm xem



xét, đề xuất việc sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý của ngành mình, đồng thời chuyển cho Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

Sở Tư pháp làm đầu mối tiếp nhận, tổng hợp các kiến nghị của doanh nghiệp liên quan đến các quy định pháp luật, tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo việc sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới đối với các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền; hoặc kiến nghị các cơ quan Trung ương đối với những vấn đề thuộc thẩm quyền ban hành của cơ quan Trung ương. Hàng năm, Sở Tư pháp có trách nhiệm tổng hợp kết quả tiếp nhận, xử lý những kiến nghị của doanh nghiệp về hoàn thiện các quy định pháp luật gửi UBND tỉnh để báo cáo Bộ Tư pháp.

#### **IV. CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

1. Đổi mới, nâng cao hiệu quả các hình thức, phương thức hỗ trợ cho doanh nghiệp. Tăng cường tổ chức gặp gỡ đối thoại, tiếp xúc với doanh nghiệp để nắm bắt được các vướng mắc, khó khăn và nhu cầu cần hỗ trợ của doanh nghiệp. Qua đó, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp.

2. Tiếp tục củng cố, kiện toàn đội ngũ cán bộ pháp chế tại các cơ quan chuyên môn và Doanh nghiệp Nhà nước thuộc UBND tỉnh để làm đầu mối triển khai các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp theo quy định tại Nghị định số 66/2008/NĐ-CP và Chương trình này; tổ chức các lớp bồi dưỡng kiến thức pháp luật và hướng dẫn kỹ năng nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp của các Sở, Ban, ngành để nâng cao chất lượng dịch vụ tư vấn pháp luật, hỗ trợ tìm kiếm đối tác kinh doanh, dịch vụ xúc tiến thương mại, cung cấp các thông tin liên quan đến hoạt động phục vụ doanh nghiệp.

3. Nâng cao sự phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước và các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp, các tổ chức dịch vụ pháp lý trên địa bàn tỉnh; Nâng cao chất lượng tham mưu của các Sở, Ban, ngành nhằm triển khai đồng bộ, chặt chẽ và hiệu quả đáp ứng được yêu cầu hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp (ban hành các Chương trình, Kế hoạch cụ thể theo chức năng, nhiệm vụ để thực hiện cải thiện chỉ số Dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp theo năm hoặc theo giai đoạn).

4. Nâng cấp và hoàn thiện Cổng thông tin điện tử tỉnh; kịp thời cập nhật các thông tin chỉ đạo, hướng dẫn về chuyên môn của cơ quan có thẩm quyền, các thông tin về văn bản pháp lý, chính sách, hình thức giải quyết, cơ chế giải quyết liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp.

5. Khuyến khích các doanh nghiệp tăng cường nguồn lực để tiếp cận với thông tin pháp lý, sử dụng tư vấn pháp luật để áp dụng, thi hành pháp luật và phòng chống rủi ro về mặt pháp lý trong kinh doanh.

#### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Các Sở, Ban, ngành, các tổ chức đại diện của doanh nghiệp, các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ theo Chương trình này chủ động, phối hợp với cơ quan liên quan xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện nhiệm vụ tại cơ quan, đơn vị. Định kỳ hàng năm báo cáo kết quả thực hiện

về UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp) trước ngày 30/10 để tổng hợp báo cáo Bộ Tư pháp theo quy định.

2. Sở Tài chính căn cứ nội dung Chương trình này thẩm định dự toán kinh phí và hướng dẫn các Sở, Ban, ngành, đơn vị quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí theo quy định.

Kinh phí bảo đảm cho hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp được thực hiện theo Thông tư liên tịch số 157/2010/TTLT-BTC-BTP ngày 12/10/2010 của liên Bộ: Tài chính, Tư pháp hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách Nhà nước bảo đảm cho công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp và các văn bản pháp luật khác có liên quan; kinh phí tài trợ, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước phục vụ hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.

Sở Tư pháp phối hợp với Sở Tài chính, các Sở, Ban, ngành và Hiệp hội các doanh nghiệp, Hội doanh nghiệp trẻ tỉnh, Liên minh hợp tác xã của tỉnh lập dự toán kinh phí trình UBND tỉnh phê duyệt.

3. Sở Tư pháp chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Chương trình này và báo cáo UBND tỉnh, Bộ Tư pháp tình hình thực hiện theo định kỳ hằng năm và cả giai đoạn.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị kịp thời báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp) để được xem xét, chỉ đạo ./.